Phần I: Trắc nghiệm khách quan

Câu 1. Virus có **thể sống và sinh** sản trong môi trường nào?

A. Môi *trường tự nhiên* B. Bên trong tế bào vật chủ

C. Trong nước D. Trên bề mặt cơ thể sinh vật

Câu 2. Đặc điểm nào sau đây KHÔNG đúng với nguyên sinh vật?

A. Cơ thể đơn bào hoặc đa bào đơn giản B. Có nhân thật

C. Luôn có khả năng quang hợp D. Sinh sản vô tính hoặc hữu tính

Câu 3. Động vật nguyên sinh – Trùng roi di chuyển bằng cách nào?

A. Roi bơi B. Lông bơi

C. Chân giả D. Không có khả năng di chuyển

Câu 4. Trùng sốt rét gây bệnh cho người bằng cách nào?

A. Truyền qua vết cắn của muỗi Anopheles

B. Qua đường hô hấp

C. Qua nguồn nước bẩn

D. Qua tiếp xúc trực tiếp

Câu 5. Loài nào sau đây thuộc nhóm nguyên sinh vật?

A. Trùng giày B. Vi khuẩn C. Nấm men D. Cây bèo tấm

Câu 6. Đặc điểm chung của nấm là gì?

A. Cấu tạo từ sợi nấm, không có diệp lục B. Có khả năng tự dưỡng như thực vật

C. Luôn sống ký sinh trên sinh vật khác D. Có diệp lục, quang hợp để tạo chất hữu cơ

Câu 7. Loài nấm nào có thể gây bệnh cho người?

A. Nấm rơm B. Nấm hương C. Nấm Candida D. Nấm mốc xanh

Câu 8. Động vật có xương sống gồm những nhóm nào sau đây?

A. Thú, chim, bò sát, lưỡng cư, cá B. Thú, chim, bò sát, côn trùng

C. Thú, bò sát, giun, cá D. Cá, lưỡng cư, chim, thân mềm

Câu 9. Động vật nào sau đây thuộc nhóm không xương sống?

A. Cá chép B. Bọ cạp C. Chim sẻ D. Ếch

Câu 10. Lý do không đúng cho việc bảo vệ đa dạng sinh học?

A. Để giữ gìn nguồn gen quý

B. Để cân bằng hệ sinh thái

C. Để phát triển kinh tế bền vững

D. Để có nhiều tài nguyên hơn để săn bắt phục vụ cuộc sống

Câu 11. Khu bảo tồn thiên nhiên có chức năng gì?

A. Cung cấp nguồn thực phẩm B. Bảo vệ các loài sinh vật quý hiếm

C. Phát triển du lịch thương mại D. Tăng năng suất nông nghiệp

Câu 12. Yếu tố nào ảnh hưởng lớn nhất đến sự suy giảm đa dạng sinh học?

A. Thay đổi khí hậu B. Hoạt động của con người

C. Sự cạnh tranh giữa các loài D. Thiếu nguồn nước ngọt

Câu 13. Đặc điểm nào sau đây đúng về virus?  
A. Có cấu tạo tế bào B. Không có cấu tạo tế bào  
C. Tự sinh sản không cần vật chủ D. Chỉ có thể tồn tại trong cơ thể động vật

Câu 14. Động vật nguyên sinh khác thực vật nguyên sinh ở điểm nào sau đây?  
A. Không có nhân tế bào B. Không có màng tế bào  
C. Không có diệp lục D. Không có bào quan

Câu 15. Động vật nguyên sinh chủ yếu sống ở đâu?  
A. Môi trường đất khô  
B. Môi trường nước hoặc ký sinh trong cơ thể sinh vật khác  
C. Môi trường có nhiệt độ cao  
D. Môi trường không có oxy

Câu 16. Loại nguyên sinh vật nào gây bệnh sốt rét ở người?  
A. Trùng roi B. Trùng biến hình C. Trùng kiết lỵ D. Trùng sốt rét

Câu 17. Trùng roi xanh có đặc điểm nào giúp nó quang hợp?  
A. Chân giả B. Diệp lục C. Không bào D. Không có khả năng tự dưỡng

Câu 18. Nấm có đặc điểm nào sau đây?  
A. Tự tổng hợp chất hữu cơ B. Có diệp lục  
C. Sống hoại sinh hoặc ký sinh D. Có khả năng quang hợp

Câu 19. Nấm có vai trò gì trong chu trình sinh thái?  
A. Phân hủy chất hữu cơ B. Tổng hợp chất hữu cơ  
C. Làm thức ăn cho động vật ăn cỏ D. Sản xuất oxy

Câu 20. Động vật có xương sống gồm những nhóm nào?  
A. Cá, lưỡng cư, bò sát, chim, thú  
B. Cá, côn trùng, động vật nguyên sinh  
C. Giun, thân mềm, chân khớp, động vật có xương sống  
D. Giun đốt, nhuyễn thể, động vật có xương sống

Câu 21. Động vật không xương sống nào sau đây thuộc ngành chân khớp?  
A. Sứa B. Bạch tuộc C. Nhện D. Giun đất

Câu22. Sinh vật nào sau đây có mức độ đa dạng cao nhất?  
A. Vi khuẩn B. Động vật không xương sống  
C. Thực vật có hoa D. Động vật có xương sống

Câu23. Sự đa dạng sinh học có vai trò gì trong tự nhiên?  
A. Giảm thiểu ô nhiễm môi trường B. Duy trì cân bằng sinh thái  
C. Làm tăng sự suy giảm các loài D. Gây ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường

Câu 24. Đâu không phải là nguyên nhân làm giảm đa dạng sinh học?  
A. Phá rừng B. Ô nhiễm môi trường  
C. Bảo vệ sinh vật quý hiếm D. Săn bắt động vật hoang dã

### Phần II. Trắc nghiệm đúng/sai Hãy đánh dấu Đ (đúng) hoặc S (sai) cho các nhận định sau.

Câu 1. Minh cùng bạn đi dã ngoại và quan sát thấy nhiều loại cây cối khác nhau. Bạn Minh cho rằng tất cả thực vật đều có khả năng quang hợp và rễ cây chỉ có chức năng hút nước.

a. Thực vật có hoa luôn sinh sản bằng hạt

b. Tất cả thực vật đều có khả năng quang hợp

c. Một số loài cây có thể sống trong môi trường nước mặn

d. Rễ cây chỉ có chức năng hút nước và muối khoáng

Câu 2. Trong một buổi học về động vật, cô giáo đưa ra một số nhận định.

a. Động vật có thể sống trong nhiều môi trường khác nhau

b. Tất cả động vật đều có hệ thần kinh

c. Một số loài động vật có thể tự tái sinh bộ phận cơ thể bị mất

d. Tất cả động vật có xương sống đều đẻ con

**Câu 3: Quan sát một khu vườn xanh tốt, em hãy đánh giá các ý sau về thực vật**

a. Lá cây giúp thực hiện quá trình quang hợp

b. Thực vật có thể di chuyển đến nơi có ánh sáng mạnh hơn

c. Một số cây có khả năng thích nghi với môi trường khô hạn bằng cách giảm số lượng khí khổng

d. Một số loại cây có thể thay đổi màu lá theo mùa

**Câu 4: Khi quan sát các loài động vật trong sở thú, em hãy đánh giá các ý sau**

a. Động vật có xương sống có hệ thần kinh phát triển hơn động vật không xương sống

b. Một số loài động vật không xương sống có thể sống trong môi trường nước và trên cạn

c. Một số động vật có thể thay đổi màu sắc cơ thể để ngụy trang

d. Một số loài động vật có thể tự tái tạo chi bị mất

Câu 5: Khi quan sát một khu rừng nhiệt đới, em hãy đánh giá các nhận định sau về thực vật

a. Rừng nhiệt đới có đa dạng thực vật phong phú hơn rừng ôn đới

b. Cây trong rừng nhiệt đới thường có lá to để tăng khả năng hấp thụ ánh sáng

c. Một số loài cây trong rừng nhiệt đới có khả năng tiết ra chất hóa học để chống lại động vật ăn lá

d. Rễ cây trong rừng nhiệt đới thường cắm sâu xuống lòng đất để tìm nước

Câu 6: Khi nghiên cứu về tập tính của động vật, em hãy đánh giá các nhận định sau

a. Động vật có thể học hỏi và thay đổi hành vi dựa trên kinh nghiệm

b. Tất cả các loài động vật đều có tập tính xã hội

c. Một số loài chim có thể bắt chước âm thanh của con người để giao tiếp

d. Cá heo sử dụng sóng âm để định vị và săn mồi trong môi trường nước

### Phần III. Trắc nghiệm trả lời ngắn

Câu 1. Một ao nước có 400 trùng biến hình. Mỗi ngày số lượng trùng biến hình tăng gấp ba. Hỏi sau 3 ngày, ao nước có bao nhiêu trùng biến hình?

Lời giải

Đáp án: 3600

Câu 2. Một khu rừng có 400 cây nấm, trong đó 25% là nấm ăn được. Hỏi khu rừng có bao nhiêu cây nấm ăn được?

Lời giải

Đáp án: 300

Câu 3. Một cây xanh quang hợp tạo ra 8g oxygen trong 2 giờ. Hỏi sau 8 giờ, cây tạo ra bao nhiêu gam oxygen?

Lời giải

Đáp án: 32

Câu 4. Một con báo có thể chạy với vận tốc 90 km/h, gấp 3 lần vận tốc của chó sói. Hỏi chó sói chạy với vận tốc bao nhiêu km/h?

Lời giải

Đáp án: 30